

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC HÀNG KHÔNG

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế và tổ chức hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HKVN ngày 05 tháng 01 năm 2017 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc thành lập Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không;

Xét đề nghị của Trưởng bộ môn Tin học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản của trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây có nội dung trái với nội dung của Quyết định này đều không còn hiệu lực.

Trưởng bộ môn Tin học – Công nghệ thông tin, trưởng các bộ môn, bộ phận có liên quan và các học viên, thí sinh của trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu:VT, HC-NS.

PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM



Hồ Nữ Trà Giang

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 11A./QĐ-TTNTHHK ngày 25/05/2020
của Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không)

1. Thông tin chung về chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản

- Tên học phần: Chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản
- Mã học phần:
- Số tiết: 60
- Học phần: Bắt buộc Tự chọn
- Các học phần tiên quyết :
- Các học phần kế tiếp :
- Các yêu cầu đối với học phần :
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động
 - Nghe giảng lý thuyết : 25
 - Bài tập trên lớp :
 - Thực hành, thực tập : 35
 - Thảo luận/hoạt động nhóm :
 - Tự học :
- Khoa phụ trách môn học: Trung tâm Ngoại ngữ Tin học Hàng không

2. Đối tượng học viên

- Sinh viên, học sinh các trường Cao đẳng, Đại học, Trung cấp nghề
- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có nhu cầu trải nghiệm về Tin học cơ bản; học viên muốn hệ thống lại toàn bộ kiến thức cơ bản trong tin học.

3. Mục tiêu chung

Sau khi hoàn thành chương trình học, người học đạt được các chuẩn kỹ năng sử dụng tin học cơ bản theo quy định của Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 về việc “Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin”.

4. Mục tiêu cụ thể

- Kiến thức: Nhanh chóng nắm vững tất cả kiến thức cơ bản về máy tính, xử lý thuần thục các thao tác làm việc và tiện ích trên môi trường Windows, soạn thảo và trình bày văn bản chuyên nghiệp với Microsoft Word, tạo lập và trình bày dễ dàng các bảng tính trong Excel, hiểu rõ và biết cách ứng dụng thực tế các hàm và công thức tính toán trên Excel, xây dựng các bài trình chiếu chuyên nghiệp với PowerPoint, hiểu rõ về mạng máy tính, hệ điều hành Windows, thao tác nhanh chóng trên Internet nhằm tiếp cận dễ dàng khoa học kỹ thuật mới.
- Kỹ năng: sử dụng hiệu quả Word, Excel, PowerPoint, Windows, Internet, Google Drive – Google Docs.
- Thái độ: Tuân thủ đúng quy định của lớp, tích cực nghe giảng, làm bài tập đầy đủ, thảo luận và đóng góp ý kiến trong nội dung môn học.

5. Nội dung, phân bổ thời gian và hình thức tổ chức dạy học

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực tập, rèn nghề,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
MÔ ĐUN 1: Hiểu biết về CNTT cơ bản IU01.1: Kiến thức cơ bản về máy tính và mạng máy tính - Phần cứng: Máy vi tính và thiết bị cầm tay thông minh, các thành phần phần cứng, thiết bị trung tâm, thiết bị nhập, xuất, lưu trữ, cổng. - Phần mềm: Phân loại phần mềm, lập trình, phần mềm thương mại và phần mềm nguồn mở. - Hiệu năng máy tính. - Mạng máy tính và truyền thông. IU01.2: Các ứng dụng của công nghệ thông tin – truyền thông (CNTT – TT)	3					3

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực tập, rèn nghề,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
<ul style="list-style-type: none"> - Một số ứng dụng công và ứng dụng trong kinh doanh. - Một số ứng dụng phổ biến để liên lạc, truyền thông. <p>IU01.3: An toàn lao động và bảo vệ môi trường trong sử dụng CNTT</p> <ul style="list-style-type: none"> - An toàn lao động. - Bảo vệ môi trường. <p>IU01.4: Các vấn đề an toàn thông tin cơ bản khi làm việc với máy tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểm soát truy nhập, bảo đảm an toàn cho dữ liệu. - Phần mềm độc hại (malware) <p>IU01.5 Một số vấn đề cơ bản liên quan đến pháp luật trong sử dụng CNTT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản quyền - Bảo vệ dữ liệu 						
<p>MÔ ĐUN 2: Sử dụng máy tính cơ bản</p> <p>IU02.1: Các hiểu biết cơ bản để bắt đầu làm việc với máy tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình tự và các lưu ý thực hiện công việc đúng cách, an toàn - Mở máy, đăng nhập và sử dụng bàn phím, chuột. <p>IU02.2: Làm việc với hệ điều hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình làm việc - Biểu tượng và cửa sổ. <p>IU02.3: Quản lý thư mục và tệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thư mục và tệp - Xem thông tin, di chuyển đến nơi lưu giữ, tạo đường tắt đến nơi lưu giữ thư mục, tệp. - Tạo, đặt tên, đổi tên tệp và thư mục, thay đổi trạng thái và hiển thị thông tin về tệp. 	3	2				5







Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực tập, rèn nghề,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
<ul style="list-style-type: none"> - Chọn, sao chép, di chuyển tệp và thư mục. - Xóa, khôi phục tệp và thư mục. - Tìm kiếm tệp và thư mục. <p>IU02.4: Một số phần mềm tiện ích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nén và giải nén tệp - Phần mềm diệt virus, phần mềm an ninh mạng - Chuyển đổi định dạng tệp - Đa phương tiện <p>IU02.5: Sử dụng tiếng Việt</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các khái niệm liên quan - Lựa chọn và cài đặt các tiện ích sử dụng tiếng Việt - Chuyển đổi phong chữ Việt - Sử dụng nhiều ngôn ngữ trong một tài liệu. <p>IU02.6: Sử dụng máy in</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn máy in - In 						
<p>MÔ ĐUN 3: Xử lý văn bản cơ bản</p> <p>IU03.1: Kiến thức cơ bản về văn bản, soạn thảo và xử lý văn bản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm văn bản - Soạn thảo văn bản và xử lý văn bản <p>IU03.2: Sử dụng một phần mềm xử lý văn bản cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mở, đóng phần mềm xử lý văn bản - Mở văn bản có sẵn, tạo văn bản mới, lưu, xóa văn bản. - Biên tập nội dung văn bản. - Xử lý lỗi hiển thị tiếng Việt <p>IU03.3: Định dạng văn bản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Định dạng văn bản (text) - Định dạng đoạn văn 	8	12				20

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực tập, rèn nghề,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
<ul style="list-style-type: none"> - Kiểu dáng (style) IU03.4: Nhúng (embed) các đối tượng khác nhau vào văn bản <ul style="list-style-type: none"> - Bảng - Hình minh họa (đối tượng đồ họa) - Hộp văn bản - Tham chiếu (reference) - Hoàn tất văn bản IU03.5: Kết xuất và phân phối văn bản <ul style="list-style-type: none"> - In văn bản - Phân phối văn bản IU03.6: Soạn thông điệp và văn bản hành chính <ul style="list-style-type: none"> - Soạn thảo một thông điệp - Soạn và xử lý một văn bản hành chính mẫu 						
<p>MÔ ĐUN 4: Sử dụng bảng tính cơ bản</p> <p>IU04.1: Kiến thức cơ bản về bảng tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm bảng tính - Phần mềm bảng tính <p>IU04.2: Sử dụng phần mềm bảng tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc với phần mềm bảng tính - Làm việc với bảng tính <p>IU04.3: Thao tác đối với ô (ô tính)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhập dữ liệu vào ô - Biên tập nội dung, sắp xếp thứ tự các ô - Sao chép, di chuyển nội dung của ô <p>IU04.4: Thao tác trên trang tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dòng và cột - Trang tính 	8	14				22

G V
 Â M
 T N H
 J N G
 V G V

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực tập, rèn nghề,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
<p>IU04.5: Biểu thức và hàm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biểu thức số học - Hàm (Sum, average, minimum, maximum, count, counta, round, hàm logic với các toán tử so sánh: =, >, <, hàm ngày thời gian, ngày, tháng, hàm tìm kiếm) <p>IU04.6: Định dạng một ô, một dãy ô</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kiểu số, ngày tháng, tiền tệ - Văn bản - Căn chỉnh, tạo hiệu ứng viền <p>IU04.7: Biểu đồ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo biểu đồ - Chỉnh sửa, cắt, dán, di chuyển, xóa biểu đồ. <p>IU04.8: Kết xuất và phân phối trang tính, bảng tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày trang tính để in ra - Kiểm tra và in - Phân phối trang tính 						
<p>MÔ ĐUN 5: Sử dụng trình chiếu cơ bản</p> <p>IU05.1: Kiến thức cơ bản về bài thuyết trình và trình chiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài thuyết trình - Phần mềm trình chiếu <p>IU05.2: Sử dụng phần mềm trình chiếu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm việc với phần mềm - Làm việc với bài thuyết trình - Làm việc với trang thuyết trình <p>IU05.3: Xây dựng nội dung bài thuyết trình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo và định dạng văn bản - Danh sách - Bảng 	3	3				6

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực tập, rèn nghề,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
UI05.4: Đưa biểu đồ, sơ đồ tổ chức vào trong trang thuyết trình <ul style="list-style-type: none"> - Biểu đồ - Sơ đồ tổ chức UI05.5: Đưa các đối tượng đồ họa vào trong trang thuyết trình <ul style="list-style-type: none"> - Chèn và thao tác với đối tượng đồ họa đã có - Vẽ hình UI05.6: Chuẩn bị, trình chiếu và in bài thuyết trình <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị trình chiếu - Kiểm tra, in, trình diễn 						
MÔ ĐUN 6: Sử dụng Internet cơ bản IU06.1: Kiến thức cơ bản về Internet <ul style="list-style-type: none"> - Các khái niệm/thuật ngữ thường gặp - Bảo mật khi làm việc khi Internet IU06.2: Sử dụng trình duyệt web <ul style="list-style-type: none"> - Thao tác duyệt web cơ bản - Thiết đặt (setting) - Chuyển hướng từ nguồn nội dung Internet qua nguồn khác - Đánh dấu IU06.3: Sử dụng web <ul style="list-style-type: none"> - Biểu mẫu và sử dụng một số dịch vụ công - Tìm kiếm, bộ tìm kiếm (máy tìm kiếm) - Lưu nội dung - Chuẩn bị in và in UI06.4: Sử dụng thư điện tử <ul style="list-style-type: none"> - Khái niệm và nguy cơ khi sử dụng thư điện tử. - Viết và gửi thư điện tử - Nhận và trả lời thư điện tử 	2	2				4



Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng
	Lên lớp			Thực hành, thí nghiệm, thực tập, rèn nghề,...	Tự học, tự nghiên cứu	
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý và nâng cao hiệu quả sử dụng thư điện tử UI06.5: Một số dạng truyền thông số thông dụng - Dịch vụ nhắn tin tức thời (IM) - Cộng đồng trực tuyến - Thương mại điện tử và ngân hàng điện tử 						

6. Chính sách đối với môn học và yêu cầu của giảng viên

- Điều kiện với người học: Phải tham gia giờ học trên lớp.
- Điều kiện với giảng viên: Phải có phương pháp giảng dạy học thích hợp, lên lớp đúng giờ, đúng thời hạn trong việc dạy và chấm bài, công bằng trong việc đánh giá và cho điểm.

7. Thang điểm đánh giá: 10 (cho mỗi bài thi).

8. Tổ chức thi cấp chứng chỉ

- Bài thi trắc nghiệm: thời gian thi 30 phút, gồm 45 câu.
- Bài thi thực hành: thời gian thi 120 phút, điểm từng mô đun như sau
 - Mô đun 2: 01 điểm
 - Mô đun 3: 04 điểm
 - Mô đun 4: 04 điểm
 - Mô đun 5: 01 điểm
- Học viên đủ điều kiện nhận chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản nếu điểm mỗi bài thi đạt từ 5.0 trở lên.
- Học viên thi đạt trong kỳ thi Chứng chỉ Quốc gia Ứng dụng CNTT cơ bản do Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không tổ chức sẽ được cấp Chứng chỉ Quốc gia Ứng dụng CNTT cơ bản theo quy định tại Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT BGDDĐT-BTTTT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chương trình đào tạo Ứng dụng công nghệ thông tin Nâng cao

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ - TIN HỌC HÀNG KHÔNG

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Thông tư 21/2018/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành quy chế và tổ chức hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-HKVN ngày 05 tháng 01 năm 2017 của Giám đốc Học viện Hàng không Việt Nam về việc thành lập Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không;

Xét đề nghị của Trưởng bộ môn Tin học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao của trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây có nội dung trái với nội dung của Quyết định này đều không còn hiệu lực.

Trưởng bộ môn Tin học – Công nghệ thông tin, trưởng các bộ môn, bộ phận có liên quan và các học viên, thí sinh của trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, HC-NS.

PHỤ TRÁCH TRUNG TÂM



Hồ Nữ Trà Giang

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NÂNG CAO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 111b/QĐ-TTNNTTHK ngày 25/05/2020
của Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Hàng không)

1. Thông tin chung về chứng chỉ ứng dụng CNTT nâng cao

- Tên học phần: Chứng chỉ ứng dụng CNTT nâng cao
- Mã học phần:
- Số tiết: 72
- Học phần: Bắt buộc Tự chọn
- Các học phần tiên quyết :
- Các học phần kế tiếp :
- Các yêu cầu đối với học phần :
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động
 - Nghe giảng lý thuyết : 24
 - Bài tập trên lớp :
 - Thực hành, thực tập : 48
 - Thảo luận/hoạt động nhóm :
 - Tự học :
- Khoa phụ trách môn học: Trung tâm Ngoại ngữ Tin học Hàng không

2. Đối tượng học viên

- Học viên muốn nâng cao kiến thức tin học văn phòng để phục vụ cho công việc.
- Sinh viên cần chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao để đạt chuẩn đầu ra tin học.
- Sinh viên cần hoàn thiện kỹ năng tin học để đáp ứng yêu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp.

3. Mục tiêu chung



